

Số: *1454* /LĐTBXH-TCGDNN

Hà Nội, ngày *18* tháng *4* năm 2018

V/v hướng dẫn thực hiện nội dung “Nâng
cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động
nông thôn” năm 2018

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Thực hiện các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 971/QĐ-TTg ngày 01/7/2015 về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1956/QĐ-TTg phê duyệt Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020” (sau đây gọi tắt là Đề án); số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020; số 41/2016/QĐ-TTg ngày 10/10/2016 ban hành quy chế quản lý, điều hành thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; số 1916/QĐ-TTg ngày 29/11/2017 về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2018 và Quyết định số 1952/QĐ-LĐTBXH ngày 19/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Kế hoạch thực hiện “Nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020; căn cứ các Quyết định giao dự toán ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2018 của các Bộ (Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư)¹, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn các địa phương thực hiện nội dung “Nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2018, cụ thể như sau:

I. Về mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm năm 2018

1. Tiếp tục rà soát, cập nhật, bổ sung nhu cầu đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo yêu cầu tái cơ cấu ngành nông nghiệp và chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa tại địa phương; làm rõ chỉ tiêu, nhiệm vụ hỗ trợ đào tạo nghề đối với lao động nông thôn, người khuyết tật, lao động nữ; đào tạo nghề nông nghiệp, nghề phi nông nghiệp năm 2018 và các năm còn lại theo Kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn của địa phương và các nội dung hoạt động quy định tại Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009, Quyết định số 971/QĐ-TTg ngày 01/7/2015, Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 1952/QĐ-LĐTBXH ngày 19/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

2. Tiếp tục rà soát, xây dựng, phê duyệt danh mục nghề đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng; định mức chi phí đào tạo đối với từng nghề, mức

¹ Quyết định số 2465/QĐ-BTC ngày 29/11/2017 của Bộ Tài chính về giao dự toán NSNN năm 2018; Quyết định số 1854/QĐ-BKHĐT ngày 21/12/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về giao chi tiết dự toán chi NSTW thực hiện các CTMTQG năm 2018.

hỗ trợ cụ thể đối với từng đối tượng theo quy định tại Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng và Thông tư hướng dẫn số 152/2016/TT-BTC ngày 17/10/2016 của Bộ Tài chính.

3. Tổ chức đào tạo nghiệp vụ sư phạm đối với người được tuyển làm giáo viên tại trung tâm giáo dục nghề nghiệp; đào tạo giáo viên giảng dạy kiến thức kinh doanh và khởi sự doanh nghiệp; tổ chức bồi dưỡng kỹ năng dạy học đối với người dạy nghề là nghệ nhân, nông dân sản xuất giỏi, kỹ sư, cán bộ kỹ thuật, người có tay nghề cao để tham gia đào tạo nghề cho lao động nông thôn; bồi dưỡng về nghiệp vụ quản lý và tư vấn đào tạo nghề, tư vấn việc làm cho lao động nông thôn đối với cán bộ quản lý cấp tỉnh, cấp huyện, xã, cơ sở đào tạo nghề; bồi dưỡng nghiệp vụ giám sát việc tổ chức đào tạo nghề cho lao động nông thôn tại xã đối với cán bộ Hội Nông dân Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam.

4. Tổ chức triển khai hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng đối với lao động nông thôn, người khuyết tật, lao động nữ theo quy định tại Quyết định số 971/QĐ-TTg ngày 01/7/2015, Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28/9/2015, Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ phủ và Quyết định số 1952/QĐ-LĐTBXH ngày 19/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao, trong đó:

- Đối với các ngành, nghề nông nghiệp: thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Đối với các ngành, nghề phi nông nghiệp: tập trung đào tạo các ngành, nghề trong các lĩnh vực ngành kỹ thuật công nghệ, công nghệ, công nghiệp, xây dựng, dịch vụ để phát triển công nghiệp phụ trợ, đào tạo theo vị trí làm việc tại doanh nghiệp, làng nghề; đào tạo nghề cho lao động nông thôn vào làm việc trong các khu kinh tế, khu chế xuất, khu công nghiệp tập trung, các dự án đầu tư lớn có ý nghĩa quan trọng đối với phát triển đất nước; đào tạo nghề cho lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; gắn đào tạo nghề với chiến lược, phát triển kinh tế - xã hội và thực hiện chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động.

- Bảo đảm người khuyết tật chiếm ít nhất 10%, lao động nữ chiếm ít nhất 40% chỉ tiêu hỗ trợ đào tạo của địa phương và đảm bảo tỷ lệ số người học nghề nông nghiệp, nghề phi nông nghiệp để thực hiện chuyển dịch cơ cấu lao động theo mục tiêu đã được xác định của địa phương đến năm 2020.

- Chỉ tổ chức đào tạo nghề cho lao động nông thôn khi dự báo được nơi làm việc và mức thu nhập của người lao động sau khi học nghề.

- Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố chịu trách nhiệm về kết quả, hiệu quả đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn.

5. Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo nghề cho lao động nông thôn, trong đó:

- Rà soát, đánh giá năng lực đào tạo của các cơ sở tham gia đào tạo cho lao động nông thôn về: nghề đào tạo, chương trình, học liệu, giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp, cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo, khả năng tuyển sinh để xác định các cơ sở đủ điều kiện tham gia đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

- Hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo, phương tiện vận chuyển theo Quyết định của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phê duyệt danh sách các cơ sở được hỗ trợ đầu tư theo chính sách quy định tại Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 và Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ. Việc hỗ trợ đầu tư cho các cơ sở thực hiện theo Điều 17 Thông tư số 43/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020. Đề nghị các địa phương thẩm định nhu cầu sử dụng kinh phí để hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo, phương tiện vận chuyển đảm bảo hiệu quả và theo đúng quy định hiện hành trước khi quyết định đầu tư.

6. Tăng cường công tác tuyên truyền về đào tạo nghề, tạo việc làm đối với lao động nông thôn, người khuyết tật, lao động nữ; tăng cường kiểm tra, giám sát việc đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Chủ động báo cáo Hội đồng nhân dân và Đoàn Đại biểu Quốc hội của tỉnh, thành phố tham gia giám sát về đào tạo nghề cho lao động nông thôn tại địa phương.

7. Tổ chức sơ kết, đánh giá và tổng hợp báo cáo định kỳ 6 tháng, cả năm và giai đoạn 2010-2018 về tình hình thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, nội dung “Nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn” theo quy định.

II. Về bố trí, quản lý và sử dụng kinh phí

- Căn cứ chỉ tiêu kế hoạch, yêu cầu nhiệm vụ và nội dung “Nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn”, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ động bố trí kinh phí từ các nguồn kinh phí ngân sách Trung ương hỗ trợ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, kinh phí từ ngân sách địa phương và huy động các nguồn hợp pháp khác để triển khai các hoạt động của Đề án, ưu tiên tập trung thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm được nêu ở mục I kèm theo Công văn này; bảo đảm mức chi phí đào tạo đối với từng nghề và cơ cấu chi tiêu đào tạo nông nghiệp, phi nông nghiệp theo Kế hoạch/Đề án được địa phương phê duyệt giai đoạn 5 năm và hàng năm.

Các địa phương tự cân đối ngân sách, đề nghị chủ động bố trí ngân sách địa phương để thực hiện Đề án theo quy định.

- Nội dung chi, mức chi và quản lý sử dụng kinh phí cho nội dung “Nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn” thực hiện theo quy định tại Thông tư số 43/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

III. Chế độ báo cáo

1. Đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện chế độ báo cáo (có thuyết minh cụ thể) theo quy định tại Quyết định số 41/2016/QĐ-TTg ngày 10/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế quản lý, điều hành thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia. Trong đó, khẩn trương báo cáo tình hình thực hiện nội dung “Nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn” năm 2017, kết quả phân bổ kinh phí năm 2018 (chi tiết theo Phụ lục 01, 02 đính kèm) và gửi về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (qua Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp, số 37B Nguyễn Bình Khiêm, Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội; Điện thoại 0243.9740.362; Email: ctmt.gdnn@molisa.gov.vn) trước ngày 30/15/2018 để tổng hợp, báo cáo các cơ quan có thẩm quyền.

2. Báo cáo trước ngày 15/7/2018 đối với tình hình thực hiện 6 tháng, ước thực hiện cả năm và đề xuất kế hoạch năm tiếp theo thực hiện Kế hoạch/Đề án.

3. Báo cáo trước ngày 15/12/2018 đối với tình hình thực hiện cả năm, kế hoạch thực hiện năm sau của Kế hoạch/Đề án.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (qua Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp) để phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/cáo);
- Bộ Nông nghiệp và PTNT (để p/hợp);
- Sở LĐTBXH các tỉnh/thành phố (để t/hiện);
- Lưu: VT, TCGDNN.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Lê Quân

**BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN NỘI DUNG "NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO NGHỀ CHO LAO ĐỘNG NÔNG THÔN"
THUỘC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NĂM 2017**

(Kèm theo Công văn số **145** /LĐT BXH-TCGDNN ngày **18** tháng **4** năm 2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

TT	Nội dung	Kế hoạch giao					Kết quả thực hiện					
		Chỉ tiêu, nhiệm vụ		Kinh phí (triệu đồng)			Chỉ tiêu, nhiệm vụ		Kinh phí (triệu đồng)			
		Đơn vị tính	Chỉ tiêu, nhiệm vụ	Tổng số	Trong đó		Đơn vị tính	Chỉ tiêu, nhiệm vụ	Tổng số	Trong đó		
			NSTW	NSDP	Khác				NSTW	NSDP	Khác	
	TỔNG SỐ											
1	Tuyên truyền, tư vấn học nghề và việc làm đối với lao động nông thôn	người						người				
2	Rà soát, cập nhật, xác định nhu cầu đào tạo nghề cho lao động nông thôn											
-	Nhu cầu đào tạo nghề của lao động nông thôn	người						người				
-	Cơ sở tham gia đào tạo nghề cho lao động nông thôn	cơ sở						cơ sở				
3	Phát triển chương trình, giáo trình	C.Tr, GTr						C.Tr, GTr				
4	Đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp ở trong và ngoài nước, giáo viên giảng dạy kiến thức kinh doanh khởi sự doanh nghiệp cho lao động nông thôn... Trong đó:	người						người				
-	Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm và kỹ năng dạy học cho giáo viên, người dạy nghề	người						người				
-	Đào tạo giáo viên, người dạy nghề giảng dạy kiến thức kinh doanh, khởi sự doanh nghiệp	người						người				
-	Bồi dưỡng cán bộ quản lý về nâng cao chất lượng	người						người				
-	Bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý, tư vấn, giám sát cho các cán bộ Hội, Đoàn thanh niên	người						người				

* Tel: +84-8-3930-3279 * www.ThiVienPhap.vn
 09145283
 LawSoft

TT	Nội dung	Kế hoạch giao						Kết quả thực hiện						
		Chỉ tiêu, nhiệm vụ		Kinh phí (triệu đồng)				Chỉ tiêu, nhiệm vụ		Kinh phí (triệu đồng)				
		Đơn vị tính	Chỉ tiêu, nhiệm vụ	Tổng số	Trong đó			Đơn vị tính	Chỉ tiêu, nhiệm vụ	Tổng số	Trong đó			
NSTW	NSDP				Khác	NSTW	NSDP				Khác			
5	Hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo, phương tiện vận chuyển cho các cơ sở tham gia đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo chính sách quy định tại Quyết định số 1600/QĐ-TTg	Cơ sở						Cơ sở						
5.1	Cơ sở giáo dục nghề nghiệp A	cơ sở						cơ sở						
5.2	Cơ sở giáo dục nghề nghiệp B	cơ sở						cơ sở						
...													
6	Xây dựng các mô hình đào tạo nghề cho lao động nông thôn	Mô hình						Mô hình						
7	Tổng số lao động nông thôn được hỗ trợ đào tạo nghề, trong đó:	người						người						
-	Hỗ trợ từ nguồn ngân sách trung ương	người						người						
-	Hỗ trợ từ nguồn ngân sách địa phương	người						người						
-	Hỗ trợ từ doanh nghiệp, các cơ sở đào tạo và tổ chức, cá nhân	người						người						
7.1	Chia theo lĩnh vực													
-	Nông nghiệp	người						người						
-	Phi nông nghiệp	người						người						
7.2	Chia theo trình độ													
-	Cao đẳng	người						người						
-	Trung cấp	người						người						
-	Sơ cấp	người						người						
-	Đào tạo thường xuyên	người						người						
7.3	Chia theo đối tượng													
-	Nữ	người						người						
-	Người được hưởng chế độ chính sách ưu đãi người có công với cách mạng	người						người						
-	Người thuộc hộ nghèo	người						người						

TT	Nội dung	Kế hoạch giao					Kết quả thực hiện							
		Chi tiêu, nhiệm vụ		Kinh phí (triệu đồng)			Chi tiêu, nhiệm vụ		Kinh phí (triệu đồng)					
		Đơn vị tính	Chi tiêu, nhiệm vụ	Tổng số	Trong đó			Đơn vị tính	Chi tiêu, nhiệm vụ	Tổng số	Trong đó			
NSTW	NSDP				Khác	NSTW	NSDP				Khác			
-	Người dân tộc thiểu số	người						người						
-	Người khuyết tật	người						người						
-	Người bị thu hồi đất nông nghiệp	người						người						
-	Người thuộc hộ cận nghèo	người						người						
-	Lao động nông thôn khác	người						người						
8	Giám sát, đánh giá tình hình thực hiện nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn													
-	Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực xây dựng kế hoạch, quản lý, triển khai và tổ chức thực hiện ĐTN cho LĐNT	người						người						
-	Tổ chức các đoàn thanh tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện ĐTN cho LĐNT	Đoàn						Đoàn						
-	Các hoạt động khác													

**KẾT QUẢ PHÂN BỐ KINH PHÍ THỰC HIỆN NỘI DUNG "NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO NGHỀ CHO LAO ĐỘNG NÔNG THÔN"
THUỘC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NĂM 2018**

(Kèm theo Công văn số ~~494~~ /LBTBXH-TCGDNN ngày 18 tháng 4 năm 2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

TT	Nội dung	Kế hoạch giao		Kinh phí thực hiện (triệu đồng)			
		Đơn vị tính	Chỉ tiêu, nhiệm vụ	Tổng số	Trong đó		
					NSTW	NSDP	Khác
	TỔNG SỐ						
1	Tuyên truyền, tư vấn học nghề và việc làm đối với lao động nông thôn	người					
2	Rà soát, cập nhật, xác định nhu cầu đào tạo nghề cho lao động nông thôn						
	- Nhu cầu đào tạo nghề của lao động nông thôn	người					
	- Cơ sở tham gia đào tạo nghề cho lao động nông thôn	cơ sở					
3	Phát triển chương trình, giáo trình	C.Tr, GTr					
4	Đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp ở trong và ngoài nước, giáo viên giảng dạy kiến thức kinh doanh khởi sự doanh nghiệp cho lao động nông thôn... Trong đó:	người					
	- Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm và kỹ năng dạy học cho giáo viên, người dạy nghề	người					
	- Đào tạo giáo viên, người dạy nghề giảng dạy kiến thức kinh doanh, khởi sự doanh nghiệp	người					
	- Bồi dưỡng cán bộ quản lý về nâng cao chất lượng	người					
	- Bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý, tư vấn, giám sát cho các cán bộ Hội, Đoàn thanh niên	người					
5	Hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo, phương tiện vận chuyển đào tạo nghề lưu động cho các cơ sở tham gia đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo chính sách quy định tại Quyết định số 1600/QĐ-TTg	Cơ sở					
5.1	Cơ sở giáo dục nghề nghiệp A	cơ sở					
5.2	Cơ sở giáo dục nghề nghiệp B	cơ sở					
...						

TT	Nội dung	Kế hoạch giao		Kinh phí thực hiện (triệu đồng)			
		Đơn vị tính	Chỉ tiêu, nhiệm vụ	Tổng số	Trong đó		
					NSTW	NSDP	Khác
6	Xây dựng các mô hình đào tạo nghề cho lao động nông thôn	Mô hình					
7	Tổng số lao động nông thôn được hỗ trợ đào tạo nghề, trong đó:	người					
	- Hỗ trợ từ nguồn ngân sách trung ương	người					
	- Hỗ trợ từ nguồn ngân sách địa phương	người					
	- Hỗ trợ từ doanh nghiệp, các cơ sở đào tạo và tổ chức, cá nhân	người					
7.1	Chia theo lĩnh vực						
	- Nông nghiệp	người					
	- Phi nông nghiệp	người					
7.2	Chia theo trình độ						
	- Cao đẳng	người					
	- Trung cấp	người					
	- Sơ cấp	người					
	- Đào tạo thường xuyên	người					
7.3	Chia theo đối tượng						
	- Nữ	người					
	- Người được hưởng chế độ chính sách ưu đãi người có công với cách mạng	người					
	- Người thuộc hộ nghèo	người					
	- Người dân tộc thiểu số	người					
	- Người khuyết tật	người					
	- Người bị thu hồi đất nông nghiệp	người					
	- Người thuộc hộ cận nghèo	người					
	- Lao động nông thôn khác	người					
8	Giám sát, đánh giá tình hình thực hiện nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn						
	- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực xây dựng kế hoạch, quản lý, triển khai và tổ chức thực hiện ĐTN cho LĐNT	người					
	- Tổ chức các đoàn thanh tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện ĐTN cho LĐNT	Đoàn					
	- Các hoạt động khác						